

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	3
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TOÁN TRONG CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1.....	3
1. Nội dung kiến thức dạy học các tiết lập số:.....	3
2. Mức độ yêu cầu cần đạt khi dạy học các tiết lập số phạm vi 10:	3
3. Các phương pháp dạy học chủ yếu:.....	3
3.1. <i>Phương pháp chung:</i>	3
3.2. <i>Phương pháp dạy học các tiết lập số từ 1 đến 10:</i>	4
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CỦA VIỆC DẠY HỌC CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1	6
1. Những thuận lợi và khó khăn của việc dạy và học các tiết lập số:.....	6
1.1. <i>Thuận lợi:</i>	6
1.2. <i>Khó khăn:</i>	6
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TOÁN TRONG CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1	7
1. Biện pháp thứ nhất: Sử dụng tốt đồ dùng trực quan vào dạy học nội dung lập số phạm vi 10.	7
1.1. <i>Khai thác đồ dùng có sẵn:</i>	7
1.2. <i>Tự làm đồ dùng dạy học:</i>	9
2. Biện pháp 2: Hướng dẫn học sinh sử dụng tốt đồ dùng thực hành toán trong các tiết lập số.....	10
3. Biện pháp 3: Tổ chức tốt các hoạt động hình thành các số từ 0 đến 10.....	10
3.1. <i>Hoạt động hình thành các số từ 1 đến 5:</i>	10
3.2. <i>Hoạt động hình thành các số từ 6 đến 10:</i>	11
3.3. <i>Hình thành số 0:</i>	12
4. Biện pháp thứ 4: Hướng dẫn học sinh nắm chắc quy trình viết số đúng. ...	13
5. Biện pháp 5: Tổ chức các trò chơi phù hợp trong các tiết lập số phạm vi 10:	13
6. Biện pháp thứ 6: Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy:.....	14
6.1. <i>Sử dụng phần mềm Power point trong dạy học bài mới:</i>	14
6.2. <i>Sử dụng phần mềm Flash để hướng dẫn viết các chữ số:</i>	15
6.3. <i>Sử dụng phần mềm Learning Math 1 để tổ chức các trò chơi trong các tiết lập số tạo không khí tiết học sôi nổi.....</i>	16
CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ.....	18
1. Giáo viên:.....	18
2. Học sinh:	18
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	19
1. Kết luận:.....	19
2. Bài học kinh nghiệm.....	19
3. Khuyến nghị với các cấp.	20

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chương trình giáo dục hiện nay, môn toán cùng với các môn học khác trong nhà trường góp phần quan trọng đào tạo các em thành những con người phát triển toàn diện.

Môn toán lớp 1 mở đường cho trẻ đi vào thế giới kì diệu của Toán học. Rồi đất các em lớn lên, nhiều em trở thành vĩ nhân, trở thành anh hùng, nhà giáo, nhà khoa học, nhà thơ... trở thành những người lao động sáng tạo trên mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống, trên tay có máy tính xách tay, trong túi có máy tính bỏ túi... nhưng không bao giờ các em quên được những ngày đầu tiên đến trường học đếm và tập viết 1, 2, 3... Đó cũng là vinh dự và trách nhiệm của người dạy Toán lớp 1.

Để thực hiện tốt mục tiêu dạy học Toán lớp 1, người giáo viên cần dạy theo phương châm **“Nghe thì quên, nhìn thì nhớ, làm thì hiểu”**. Vì vậy phương pháp dạy học Toán là tổ chức các hoạt động học Toán cho học sinh giáo viên không áp đặt, làm thay, không thông báo kiến thức cho sẵn mà hướng dẫn học sinh tự tìm tòi phát hiện, chủ động tự chiếm lĩnh kiến thức, giáo viên cần tổ chức những hoạt động mà học sinh cần và có khả năng thực hiện được. Những hoạt động này phát huy vốn kinh nghiệm đã có, những điều gần gũi với cuộc sống thực của học sinh, các em tham gia hoạt động một cách nhẹ nhàng tự nhiên và hứng thú. Với quan niệm như vậy học sinh là trung tâm của quá trình dạy học, học sinh phải hoạt động tìm tòi phát hiện, hình thành kiến thức riêng cho mình. Giáo viên chỉ là người hướng dẫn, tổ chức các hoạt động học cho học sinh.

Trong quá trình dạy môn Toán lớp 1, tôi thấy nhận thức của các em còn nhiều hạn chế, sự tập trung chú ý chưa cao và còn một số em “sợ” học môn Toán. Giờ học toán trở nên khô khan, học sinh không hứng thú học. Đặc biệt là phần số học các em còn lúng túng trong việc sử dụng đồ dùng học tập, các em còn viết ngược các chữ số và chưa chủ động tham gia các hoạt động học tập.

Với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi học sinh phải tích cực tham gia các hoạt động học tập chủ động, tự phát hiện kiến thức trong mỗi tiết học.

Ngay từ đầu năm học ở những tiết học đầu tiên tôi thấy kết quả học tập của các em sôi nổi hẳn lên. Các em hào hứng học tập, được thao tác trên những đồ dùng, các em tích cực tham gia để chiếm lĩnh kiến thức mới. Nó góp phần không nhỏ vào việc phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập của các em, nâng cao chất lượng dạy học môn Toán nói chung và các tiết lập số nói riêng.

Với những kết quả đã đạt được tôi thấy việc ứng dụng đề tài: “**Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Toán trong các tiết lập số phạm vi 10 cho học sinh lớp 1**” vào môn Toán lớp 1B do tôi chủ nhiệm là cần thiết và hiệu quả. Đây là đề tài tôi đã nghiên cứu và áp dụng và thực tế giảng dạy lớp 1B trong năm học 2018 – 2019 và viết thành sáng kiến kinh nghiệm.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TOÁN TRONG CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1

1. Nội dung kiến thức dạy học các tiết lập số:

Phân lập số ở toán lớp 1 có hai nội dung chính. Các em được học qua hai vòng số:

- * Các số từ 0 đến 10
- * Các số từ 11 - 99
- Các số từ 0 đến 10 được chia thành 3 dạng:
 - + Năm số đầu tiên: 1, 2, 3, 4, 5
 - + Năm số tiếp theo: 6, 7, 8, 9, 10
 - + Số 0 là số đặc biệt.
- Các số từ 11 đến 99 được chia thành 3 dạng:
 - + Các số từ 11 đến 99
 - + Các số tròn chục: 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90.
 - + Các số có hai chữ số.

Trong khuôn khổ của đề tài tôi nghiên cứu cách hình thành, lập các số từ 0 đến 10 sao cho hợp lý, góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy.

2. Mức độ yêu cầu cần đạt khi dạy học các tiết lập số phạm vi 10:

Qua nghiên cứu tài liệu sách giáo khoa toán lớp 1, tôi nhận thấy phân lập số phạm vi 10 học sinh cần đạt được yêu cầu sau:

- Có khái niệm ban đầu về số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.
- Biết đọc viết các số từ 0 đến 10. Biết đếm từ 1 đến 10 và từ 10 đến 1.
- Nhận biết số lượng các nhóm có từ 1 đến 10 phần tử và thứ tự của mỗi số trong dãy số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.

3. Các phương pháp dạy học chủ yếu:

3.1. Phương pháp chung:

Phương pháp dạy học toán là tổ chức các hoạt động học toán cho học sinh. Giáo viên không áp đặt, không thông báo kiến thức sẵn có mà hướng dẫn học sinh tự tìm tòi, phát hiện, chủ động chiếm lĩnh kiến thức. Giáo viên tổ chức các hoạt động, hướng dẫn để học sinh từ những vốn kinh nghiệm đã có hình thành những kiến thức mới một cách nhẹ nhàng, tự nhiên. Giáo viên hướng dẫn học sinh tự tìm tòi phát hiện thông qua các tình huống, ví dụ cụ thể, dạy cách học cho học sinh. Học sinh lớp 1 tư duy cụ thể nên con đường hình thành kiến thức cho các em hiệu quả nhất là bắt đầu với các hoạt động thao tác bằng tay với các

vật thật, hoạt động trên mô hình, hoạt động ngôn ngữ và cuối cùng là hoạt động trí óc.

Một điều quan trọng trong đổi mới phương pháp dạy học là xây dựng một môi trường học toán tự nhiên, thoải mái với học sinh. Học sinh không cảm thấy kiến thức xa lạ với cuộc sống thực, không để giờ học toán nặng nề có nhiều bài tập gây mệt mỏi và làm học sinh không hứng thú học tập. Giáo viên cần làm cho việc học toán nhẹ nhàng, tự nhiên mà hiệu quả để học sinh không ngại học toán, sợ học toán. Giáo viên giúp đỡ để mọi học sinh đều thích học toán, thấy mình có khả năng học được và học tốt môn toán. Điều này rất quan trọng vì đã tạo ra hứng thú, niềm tin về khả năng học toán của học sinh.

Để có giờ dạy tốt, việc chuẩn bị bài của giáo viên đóng vai trò quyết định. Giáo viên muốn dạy tốt cần phải trả lời được các câu hỏi: Dạy ai? Dạy cái gì? Dạy để làm gì? Dạy như thế nào? Muốn bài dạy hay giáo viên phải nắm vững nội dung cần dạy, nắm vững kiến thức, hiểu ý đồ của sách giáo khoa. Có nắm vững logic kiến thức mới có được logic phương pháp của quá trình hình thành kiến thức. Từ logic hình thành kiến thức thiết kế thành logic các hoạt động học tập để hình thành kiến thức đó.

3.2. Phương pháp dạy học các tiết lập số từ 1 đến 10:

Số tự nhiên là một trong những nội dung trọng tâm có mặt xuyên suốt trong cấu trúc chương trình toán tiểu học. Số tự nhiên được dạy chính thức từ lớp 1 và phân theo các vòng số sau: Các số đến 10; các số đến 100. Mỗi người giáo viên cần nắm chắc phương pháp xây dựng các số tự nhiên, nắm được ý tưởng của các tác giả sách giáo khoa muốn gửi vào nội dung bài học để từ đó dạy đúng nội dung bài, lựa chọn các phương pháp dạy học hợp lý và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh lớp 1.

Khi xây dựng các số tự nhiên trong phạm vi 10, các tác giả sách giáo khoa dựa vào tập hợp tương đương và hệ đếm Peano. Các bài về hình thành các số tự nhiên được chia thành các nhóm sau: Các số 1, 2, 3; Các số 1, 2, 3, 4, 5; Số 6; số 7; số 8; số 9; số 0 được dạy cuối cùng.

Để hình thành các số 1, 2, 3, 4, 5 sách giáo khoa dựa vào quan điểm bản số nghĩa là số 1 (1, 2, 3, 4, 5) là bản số của tập hợp có một (hai, ba, bốn, năm) phần tử. Các tập hợp này có thể khác nhau, tuy nhiên chúng có chung thuộc tính là “có cùng số lượng phần tử”.

Từ số 6 trở đi, việc hình thành các số được dựa trên cơ sở “đếm thêm 1 vào số trước đó” nghĩa là số 6 được hình thành thông qua việc đếm thêm 1 vào số 5, tương tự hình thành các số khác. Cách hình thành này dựa trên cơ sở của hệ tiên

đề Peano: “Có số tự nhiên 0 không phải là số kế sau. Một số tự nhiên có một và chỉ một số kế sau. Một số tự nhiên là số kế sau của không quá một số (nếu có).

Đáng chú ý là số 0 được dạy sau cùng. Số 0 là một số đặc biệt, nó được xem như là “bản số của một tập hợp rỗng”. Để hình thành số này, sách giáo khoa đi từ tập hợp khác rỗng đến tập hợp rỗng.

Trên đây là một số kiến thức cơ sở sẽ giúp tôi nắm được ý đó, có cái nhìn sâu sắc về cách xây dựng, trình bày về khái niệm số tự nhiên trong sách giáo khoa Toán 1. Nắm chắc ý đồ sách giáo khoa từ đó tôi suy nghĩ và tìm tòi phương pháp dạy học phù hợp nhất, sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả, giúp học sinh tích cực chiếm lĩnh kiến thức một cách nhanh và chính xác.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CỦA VIỆC DẠY HỌC CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1

1. Những thuận lợi và khó khăn của việc dạy và học các tiết lập số:

1.1. Thuận lợi:

- Nhà trường trang bị đầy đủ đồ dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học:
- + Giáo viên được trang bị bộ thực hành toán.
- + Học sinh có bộ đồ dùng toán
- + Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn và luôn có ý thức sử dụng đồ dùng, luôn tìm tòi tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh.
- + Học sinh thường xuyên được sử dụng đồ dùng và đa số các em đã qua lớp mẫu giáo lớn nên các em đã có những kiến thức toán học nhất định trước khi vào lớp một.

1.2. Khó khăn:

Mặc dù đa số các em học sinh trong lớp đã qua lớp mẫu giáo lớn nhưng tiếp thu còn chậm, vốn từ còn hạn chế. Vì vậy khi dạy các tiết lập số tôi nhận thấy còn gặp một số khó khăn sau:

- * **Thứ nhất:** Học sinh còn lúng túng trong việc sử dụng đồ dùng trong các tiết lập số (phạm vi 10).
- * **Thứ hai:** Học sinh còn nhầm lẫn giữa các số và thứ tự các số.
- * **Thứ ba:** Học sinh còn viết ngược các chữ số
- * **Thứ tư:** Học sinh chưa hào hứng trong các giờ học toán.

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TOÁN TRONG CÁC TIẾT LẬP SỐ PHẠM VI 10 CHO HỌC SINH LỚP 1

Các em học sinh lớp 1 vừa chuyển từ mẫu giáo lớn lên tiểu học, một bước chuyển rất lớn. Các em đã chuyển từ hoạt động vui chơi là chủ đạo sang hoạt động học tập là hoạt động chủ đạo. Số học là một mảng kiến thức quan trọng và tương đối khó với các em. Đặc biệt là phân lập số, nhiều giáo viên và phụ huynh học sinh chủ quan nghĩ rằng các em đã biết đếm các số là được vì thế dạy qua loa coi như các em đã biết. Là một giáo viên dạy trực tiếp dạy lớp 1 nhiều năm tôi luôn suy nghĩ làm thế nào để nâng cao chất lượng dạy học môn toán đặc biệt là phân lập số (phạm vi 10).

1. Biện pháp thứ nhất: Sử dụng tốt đồ dùng trực quan vào dạy học nội dung lập số phạm vi 10.

Nhận thức của học sinh tiểu học chủ yếu là nhận thức cảm tính tức là bằng cảm giác, tri giác rồi đến nhận thức lý tính tức là bằng tư duy tưởng tượng. Quá trình nhận thức đi từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn.

Khi dạy các tiết lập số giáo viên cần linh hoạt sử dụng các đồ dùng dạy học lớp 1 sao cho phù hợp. Có thể sử dụng hình vẽ trong sách giáo khoa, đồ dùng tự làm kết hợp sử dụng bộ đồ dùng toán để kích thích hứng thú học tập của học sinh.

1.1. Khai thác đồ dùng có sẵn:

Sách giáo khoa toán 1 có ưu điểm là in đẹp, rõ nét các hình rất phong phú phù hợp với tâm lý học sinh lớp 1. Đó là điều kiện để giáo viên sử dụng tốt phương án trực quan. Bên cạnh đó còn có bộ thực hành dạy toán của giáo viên to, rõ ràng, đẹp các hình phong phú như: Quả cam, hoa quả, con chim, con vịt, con voi, con hươu, con thỏ rất phù hợp với các em học sinh lớp 1.

Ví dụ: Bài số 1, 2, 3 (trang 11)

*** Hoạt động 1:** Giới thiệu từng số 1, 2, 3

- Giới thiệu số 1:

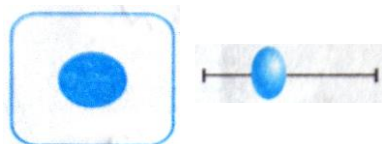
Tôi cho học sinh quan sát các nhóm chỉ có một phần tử (trong sách giáo khoa). Mỗi lần cho học sinh quan sát một nhóm đồ vật. Tôi hướng dẫn học sinh chỉ vào nhóm đồ vật đó và nói:



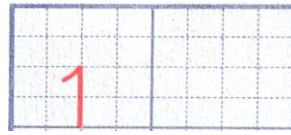
Có một con chim



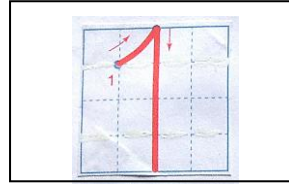
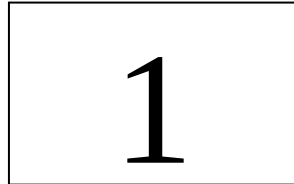
Có một bạn gái



Sau đó tôi hướng dẫn: Số chim, số bạn gái, số chấm tròn, số con tính đều là 1.
Tôi nêu: “Số một được viết bằng chữ số 1”

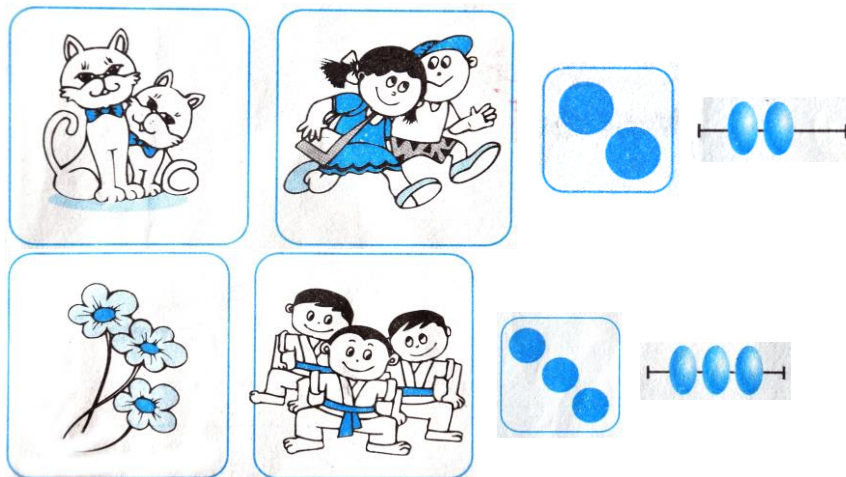


Tiếp theo tôi cho học sinh quan sát chữ số 1 in, chữ số 1 viết.



Sau khi quan sát ở trên bảng xong giáo viên cho học sinh chỉ vào từng chữ số ở sách giáo khoa và đọc “Một”

- **Giới thiệu số 2, 3:** Tương tự tôi cũng giới thiệu như vậy



* **Hoạt động 2:** Giới thiệu thứ tự các số 1, 2, 3.

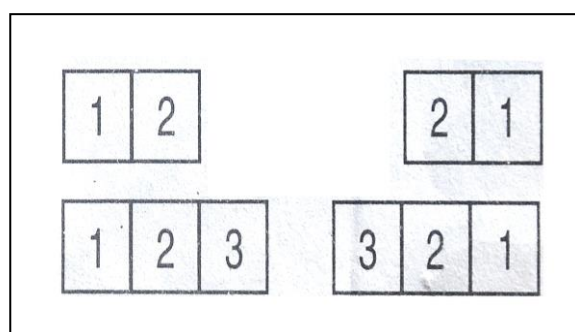
Tôi hướng dẫn học sinh chỉ vào các hình vẽ các cột gồm các khối hình để đếm từ 1 đến 3 (một, hai, ba) rồi đọc ngược lại (ba, hai, một).

- Cho học sinh nhìn các ô hàng ngang để đọc

+ Một, hai; hai, một

+ Một, hai, ba; ba, hai, một

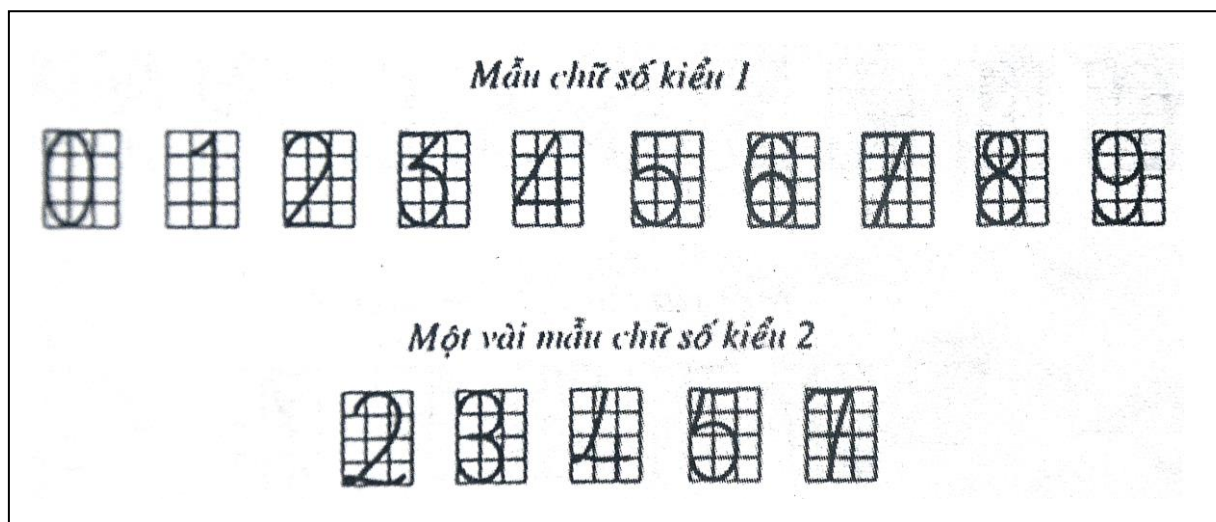
- Cho học sinh đếm miệng: một, hai, ba và đọc theo thứ tự ngược lại: ba, hai, một.



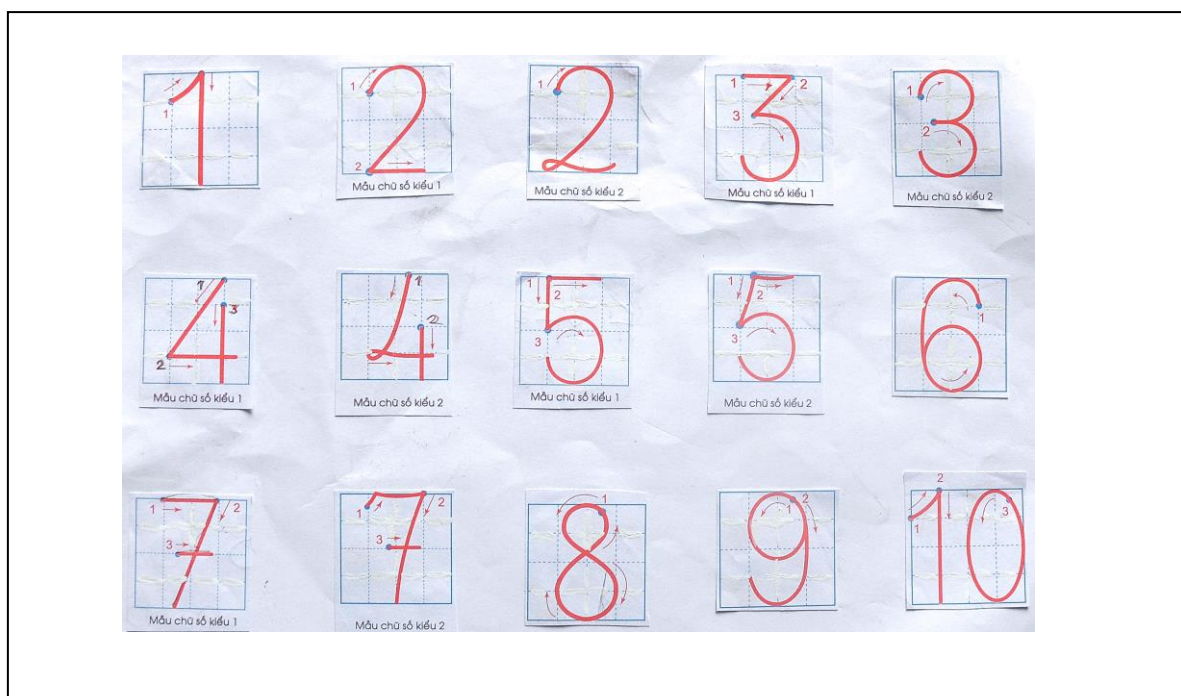
Kết quả: Việc khai thác cụ thể các hình trong sách giáo khoa cũng như đồ dùng dạy học được cấp phát đã giúp học sinh tiếp thu bài một cách hiệu quả và học sinh hiểu bài một cách tự nhiên.

1.2. Tự làm đồ dùng dạy học:

Theo như mẫu chữ viết trong các trường tiểu học được ban hành của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định về viết chữ số là:



Theo mẫu là các chữ số viết 4 li. Mà trên thực tế các em được giáo viên hướng dẫn là 2 li. Như vậy để các em quan sát phân tích các nét là rất khó. Do đó tôi đã tự làm bảng mẫu chữ số kết hợp với các nét để các em phân tích, quan sát sự hướng dẫn của giáo viên.

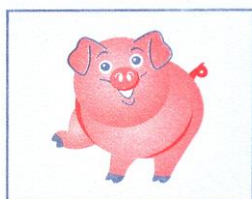


Tôi trình bày bảng chữ số có các chữ số viết 2 kiểu và để cạnh nhau cho tiện phân hướng dẫn học sinh so sánh hai cách viết của hai số giống nhau.

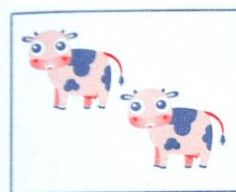
Để cho tiết toán đạt hiệu quả hơn khi cho học sinh hình thành các số tôi đã gắn những hình ảnh sinh động như:



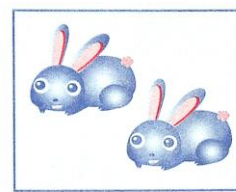
một con vịt



một con lợn



hai con bò



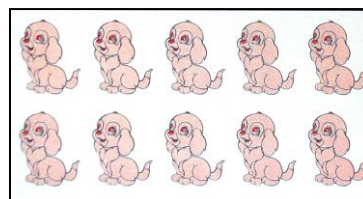
hai con thỏ



bốn con chó



bốn con sư tử



mười con chó

Kết quả: Qua những đồ dùng trực quan tôi thấy các em sôi nổi hào hứng học tập, các em nắm chắc được kiến thức và thực hành tốt hơn.

2. Biện pháp 2: Hướng dẫn học sinh sử dụng tốt đồ dùng thực hành toán trong các tiết lập số.

Mỗi học sinh lớp 1 đều được trang bị một bộ đồ dùng học toán. Vậy để sử dụng đúng lúc, đúng mức độ các đồ dùng học toán ở lớp một trong các tiết lập số sao cho hiệu quả các con tiếp thu được bài tốt tôi đã tổ chức hướng dẫn học sinh sử dụng đồ dùng phải huy động mọi giác quan (tay cầm, mắt nhìn, tai nghe...) và đặc biệt là phải hoạt động trên các đồ dùng học tập để tìm tòi, củng cố kiến thức.

Tôi đã hướng dẫn cho học sinh mở hộp lấy các đồ dùng theo yêu cầu của giáo viên cất các đồ dùng vào chỗ quy định trong hộp. Đóng nắp hộp, cất hộp vào ngăn bàn sao cho thành thạo.

Trong các tiết toán lập số tôi hướng dẫn các em sử dụng đồ dùng kết hợp với giáo viên để các em hình thành số và khắc sâu kiến thức.

Kết quả: Việc giáo viên và học sinh kết hợp sử dụng đồ dùng dạy học và học toán, trong các tiết dạy hợp lý đã hỗ trợ cho các em nắm vững kiến thức mới và hỗ trợ cho sự phát triển tư duy cho các em. Tạo cho tiết học sôi nổi, hiệu quả. Các em chủ động nắm được kiến thức mới.

3. Biện pháp 3: Tổ chức tốt các hoạt động hình thành các số từ 0 đến 10.

3.1. Hoạt động hình thành các số từ 1 đến 5:

Các số tự nhiên từ 1 đến 5 được gọi là các số “trực giác” bởi vì chúng được hình thành trên cơ sở học sinh quan sát và đếm số lượng phần tử của các tập hợp khác nhau đã có sẵn hoặc thao tác với vật thật. Điều quan trọng là giáo viên phải giúp học sinh nhận ra được thuộc tính chung nhất của các tập hợp đã cho là “có cùng số lượng phần tử”.

3.2. Hoạt động hình thành các số từ 6 đến 10:

Các số từ 6 đến 10 được hình thành chủ yếu bằng cách đếm thêm 1 vào số đứng trước đó. Các phần tử của số đứng trước là một tập hợp và thêm 1 vào là một tập hợp. Các tập hợp này được trình bày rời nhau, không có phần tử chung vì thực chất cách hình thành này là hợp của hai tập hợp. Theo cách hình thành như vậy học sinh vừa nhận biết số lượng của “nhóm đồ vật” vừa nhận biết được thứ tự của số trong phạm vi đã học.

Ví dụ: Hình thành số 9

*** Bước 1: Làm việc với sách giáo khoa.**



Với bước làm việc với sách giáo khoa, tôi cũng tiến hành như bài số 5. Nghĩa là tôi treo tranh sách giáo khoa phóng to, định hướng cho học sinh quan sát và trả lời câu hỏi của tôi:

- + Các bạn đang chơi trò chơi gì? (chi chi chành chành)
- + Lúc đầu có mấy bạn đang chơi? (8 bạn)
- + Có thêm mấy bạn nữa muốn chơi cùng? (1 bạn)
- + Có 8 bạn thêm 1 bạn. Hỏi có tất cả mấy bạn? (9 bạn)

Học sinh chú ý quan sát bức tranh trả lời câu hỏi và nhận ra rằng: Tất cả có 9 bạn.

*** Bước 2: Sử dụng đồ dùng Toán 1**

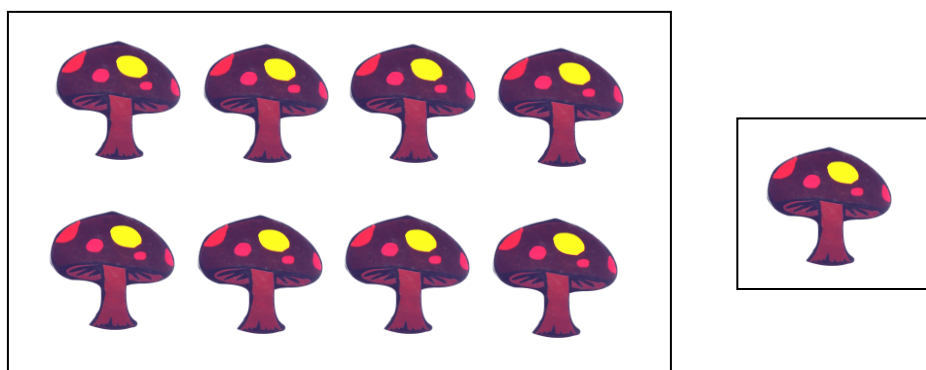
Sau nhiều năm dạy lớp 1, nghiên cứu bộ đồ dùng Toán lớp 1, tôi nhận thấy trong bộ đồ dùng toán lớp 1 chỉ có các hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình con bướm. Những đồ dùng này sẽ theo suốt các em trong việc hình thành số và hình thành các phép tính cộng trừ trong phạm vi 10. Tiết học nào cả cô và trò cũng sử dụng những đồ dùng đó nên tạo ra sự nhàm chán, sử dụng miễn cưỡng.

Xuất phát từ ý nghĩ đó tôi đã tự làm thêm một số đồ dùng đơn giản với màu sắc tươi đẹp như bông hoa, quả cam, con cá, ngôi sao, cây nấm. Thay vì việc sử

dụng hình vuông, hình tròn... tôi đã gắn hình bông hoa lên bảng, các em rất thích thú và tập trung học tập. Tiết học đã đạt được hiệu quả hơn trước rất nhiều.

Khi hình thành số 9, tôi yêu cầu học sinh lấy 8 hình cây nấm lên bàn, lấy thêm 1 hình cây nấm nữa. Sau đó tôi hỏi: “Có 8 hình cây nấm thêm 1 hình cây nấm tất cả là mấy hình cây nấm?”.

Học sinh nhận ra có 9 hình cây nấm.



* **Bước 3:** Tôi hướng dẫn học sinh nhận ra đặc điểm chung của các nhóm đồ vật có số lượng là 9.

Sau khi hướng dẫn học sinh quan sát tranh sách giáo khoa, thao tác trên vật thật, tôi chỉ vào hình và nói: “Có 9 bạn, có 9 hình cây nấm, 9 bông hoa. Các nhóm đồ vật này có số lượng là 9. Để chỉ các nhóm đồ vật có số lượng là chín, người ta dùng số 9. Số 9 được viết bằng chữ số 9 và tôi giới thiệu chữ số 9 in và chữ số 9 viết rồi hướng dẫn học sinh viết chữ số 9.

Với các số 6, 7, 8, 10 tôi cũng tiến hành tương tự.

3.3. Hình thành số 0:

Số 0 là số “đặc biệt”. Để hình thành số 0, sách giáo khoa đi từ tập hợp khác rỗng đến tập rỗng. Do đó việc sử dụng đồ dùng trực quan lúc này được xem như là nội dung kiến thức của bài học.

* **Sử dụng bộ đồ dùng toán 1:**

Giáo viên yêu cầu học sinh lấy ra 3 hình tam giác hoặc 3 hình vuông hoặc 3 hình tròn. Sau đó tiến hành thao tác giống như trên (mỗi lần bớt đi 1 hình) để cuối cùng không còn hình tam giác (hình vuông, hình tròn) nào cả. Sau đó giáo viên nêu: Để chỉ không còn con cá nào, không có quả táo nào hoặc không có hình tam giác nào người ta dùng số 0. Giáo viên giới thiệu cách đọc viết số 0 và vị trí của số 0 trong dãy số 0 đến 9.

Kết quả: Với việc sử dụng yếu tố trực quan một cách hợp lý, tôi nhận thấy giờ học diễn ra sôi nổi, các em hào hứng học tập, được thao tác trên những đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động học tập để chiếm lĩnh kiến thức mới. Trong các tiết dạy học lập số, người giáo viên có thể linh hoạt sử dụng nhiều yếu tố

trực quan để học sinh tích cực hoạt động, tìm tòi và hình thành kiến thức. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Toán nói chung và các tiết lập số nói riêng.

4. Biện pháp thứ 4: Hướng dẫn học sinh nắm chắc quy trình viết số đúng.

- Ngày 14/6/2002, mẫu chữ viết trong trường tiểu học đã được ban hành kèm theo quyết định số 31/2002/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đó có quy định về viết chữ số. Mỗi người giáo viên cần nắm chắc đặc điểm, cấu tạo, cách viết các chữ số để hướng dẫn học sinh viết đúng chính xác. Trong thực tế, trẻ lớp 1 tư duy còn kém, nhận thức của các em còn hạn chế, sự tập trung chú ý chưa cao vì vậy một số em hay viết nhầm chữ số 3 thành chữ số 5 thành....., chữ số 6 thành....., chữ số 7 thành..... Điều đó ảnh hưởng đến kết quả học tập của các em. Vì vậy trong quá trình dạy học sinh nhận biết và viết các chữ số, tôi đã áp dụng một số biện pháp giúp học sinh không nhầm lẫn khi viết các chữ số.

***. Giúp học sinh thực hành viết chữ số nhiều lần:**

Sau khi hướng dẫn để học sinh nắm được đặc điểm, cấu tạo, quy trình viết các chữ số, tôi tiến hành cho học sinh luyện viết nhiều lần trên bảng con. Trong quá trình học sinh viết, tôi quan sát và uốn nắn kịp thời những học sinh còn viết nhầm lẫn, với học sinh tiểu học, các em như trang giấy trắng, để kiến thức của giáo viên truyền đạt đọng lại trong tâm trí các em thì một phương pháp không thể thiếu đó là luyện tập. Các em được luyện viết nhiều lần các chữ số, từ đó sẽ hình thành trong tiềm thức của các em đặc điểm, cấu tạo, cách viết các chữ số. Từ đó các em sẽ không viết sai chữ số, tạo tiền đề sau này giúp các em học môn toán tốt hơn.

Kết quả: Cùng với việc tôi hướng dẫn học sinh kĩ quy trình viết các chữ số và học sinh được luyện viết nhiều, học sinh lớp tôi đã nắm chắc cách viết các chữ số. Đa số học sinh trong lớp viết đúng và đẹp không bị viết ngược các chữ số. Đó là một thành công ban đầu, báo hiệu một kết quả tốt đẹp trong việc học toán của các em.

5. Biện pháp 5: Tổ chức các trò chơi phù hợp trong các tiết lập số phạm vi 10:

Yêu cầu của giáo dục mới đòi hỏi phải đổi mới phương pháp dạy học môn Toán ở bậc tiểu học theo hướng phát huy tích cực, chủ động sáng tạo trên cơ sở khai thác triệt để các đặc điểm của học sinh tiểu học. Do vậy trong giờ học người giáo viên không chỉ dừng lại theo chương trình sách giáo khoa của học sinh và quá trung thành với tài liệu hướng dẫn... mà phải biết sáng tạo để kích thích học sinh có hứng thú học tập môn Toán. Người giáo viên cần tổ chức các hoạt động các trò chơi học tập và lôi cuốn các em tham gia các hoạt động, các trò chơi có nội dung Toán học lý thú và bổ ích, phù hợp với trình độ nhận thức của các em để các em học mà chơi, chơi mà học. Thông qua các trò chơi giúp

các em phát hiện, lĩnh hội những kiến thức Toán một cách dễ dàng. Ngoài ra nó còn củng cố, khắc sâu kiến thức cho các em một cách vững chắc, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Toán.

Trong sách hướng dẫn, ở các bài lập số, các trò chơi được thiết kế rất đơn giản để tạo cho tiết học sôi nổi các em hào hứng mong đợi đến tiết toán tôi đưa vào các trò chơi:

Kết quả: Việc tổ chức các trò chơi trò giờ học toán đã gây được hứng thú học tập cho học sinh, giúp các em tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng sinh động. Hơn thế nữa, thông qua tổ chức các trò chơi và tăng cường sự giao tiếp hợp tác giữa học sinh. Mặt khác trò chơi đã phát huy được tính sáng tạo của học sinh. Trên cơ sở đó các kiến thức trong mỗi bài học sẽ in đậm trong tâm trí của các em.

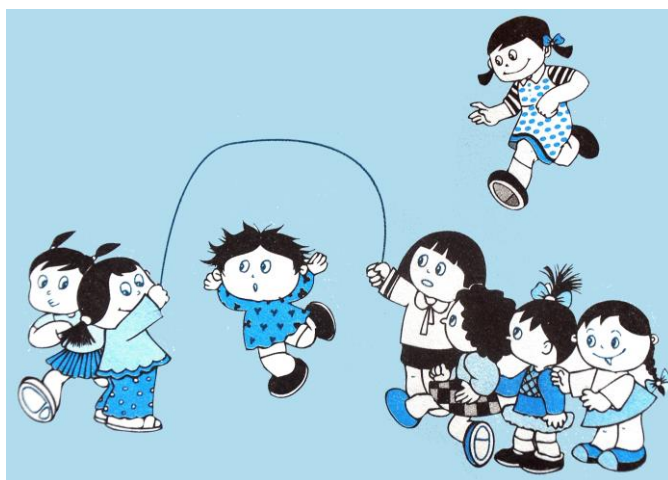
6. Biện pháp thứ 6: Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy:

6.1. Sử dụng phần mềm Power point trong dạy học bài mới:

* Trong thực tế giảng dạy, tôi thấy sử dụng bộ đồ dùng toán của giáo viên và học sinh cùng với đồ dùng tự làm, sử dụng kênh hình trong sách giáo khoa toán đã đạt được những hiệu quả nhất định. Tuy nhiên nếu chỉ sử dụng, tranh ảnh trong sách giáo khoa và đồ dùng của giáo viên và học sinh, tiết nào cũng sử dụng những đồ dùng đó (kể cả sang phần phép cộng và phép trừ trong phạm vi 10), học sinh sẽ không hứng thú học tập. Chính vì vậy, tôi đã sử dụng phần mềm Power point trong giảng bài mới, thiết kế đồ dùng dạy học, ken tranh đưa vào máy chiếu đa năng, dùng hiệu ứng đổi màu hay nhấp nháy đồ vật thêm vào trong phần dạy bài mới sẽ giúp học sinh hứng thú học tập và hiểu được bản chất của vấn đề.

Ví dụ: Khi dạy bài số 8 (trang 30)

- Nếu khi sử dụng tranh trong sách giáo khoa tôi treo tranh và hỏi.

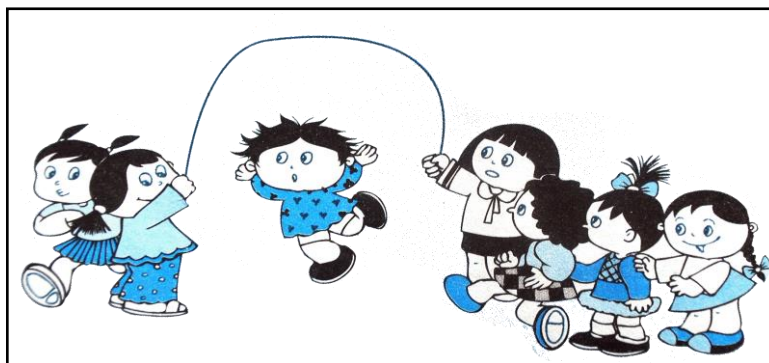


- + Lúc đầu có mấy bạn đang chơi? (7 bạn)
- + Có thêm mấy bạn muốn chơi cùng? (1 bạn)
- + Có 8 bạn thêm 1 bạn. Hỏi có tất cả mấy bạn?

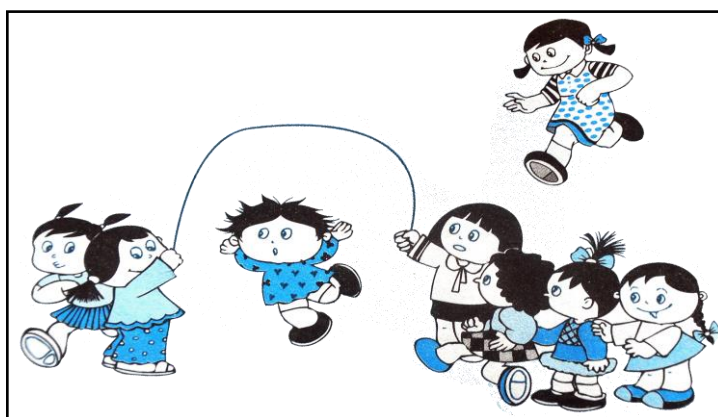
- Nếu treo tranh và hỏi: Lúc đầu có mấy bạn đang chơi? Có những học sinh chậm sẽ trả lời luôn là có 8 bạn đang chơi vì các em quan sát thấy có 8 bạn.

- Vì vậy để chính xác hơn, tôi đã dùng phần mềm Powr point làm cho các bạn cử động được.

+ **Slide 1:** Tôi đưa ra hình ảnh có 7 bạn đang chơi và hỏi: có mấy bạn đang chơi?



* **Slide 2:** có 1 bạn nữa chạy đang chạy vào chơi và hỏi: Có thêm mấy bạn muốn chơi cùng?



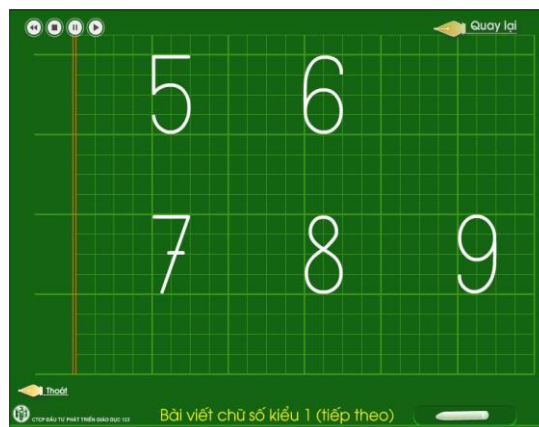
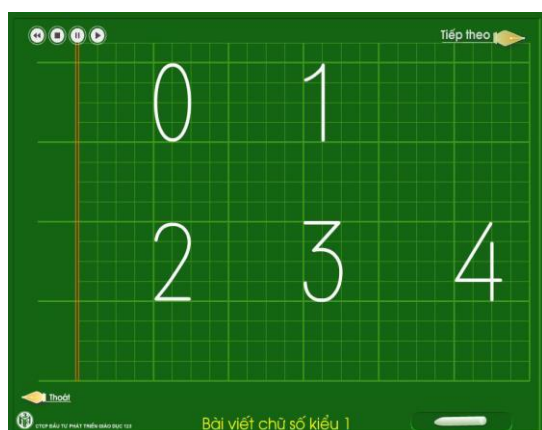
Như vậy với cách làm trên đã giúp tôi hỏi và học sinh trả lời đúng chính xác.

* Với các bài lập số 6, 7, 8, 9, 10 thay vì việc thao tác bằng tay trên đồ dùng, tôi đã sử dụng phần mềm Powr point với những đồ dùng mới hấp dẫn như lá cờ, ô tô, bông hoa... Cùng với đó là sử dụng hiệu ứng đổi màu hay nhấp nháy để thu hút sự chú ý của các em.

6.2. Sử dụng phần mềm Flash để hướng dẫn viết các chữ số:

Trong các tiết toán, đặc biệt là các tiết lập số trong phạm vi 10, học sinh phải nắm được đặc điểm, cấu tạo, cách viết của các chữ số để không viết sai, viết ngược. Nếu học sinh viết đúng các chữ số sẽ là tiền đề để các em học môn Toán tốt hơn. Chính vì vậy, để học sinh cả lớp nắm rõ hơn cách viết nên ngoài việc viết mẫu và nêu quy trình viết của cô giáo trên bảng tôi đã sử dụng phần mềm Flash đưa phần viết mẫu lên màn hình, trình chiếu cho học sinh xem, học sinh cả lớp đều chăm chú xem, nắm vững cách viết các chữ số.

Ví dụ: Khi dạy học sinh viết chữ số 3 trong các số 1, 2, 3 và viết các chữ số 6 trong bài số 6.



Sau khi hướng dẫn viết mẫu nêu quy trình viết trên bảng lớp, tôi trình chiếu phần viết mẫu lên màn hình cho học sinh xem lại cách viết một lần nữa để giúp các em khắc sâu hơn cách viết. Từ đó các em viết đúng và đẹp.

6.3. Sử dụng phần mềm *Learning Math 1* để tổ chức các trò chơi trong các tiết lập số tạo không khí tiết học sôi nổi.

Để củng cố lại kiến thức đã học cho học sinh tôi đã tổ chức cho học sinh chơi trò chơi nhằm nhận biết số lượng đồ vật. Với việc ứng dụng phần mềm *Learning Math 1* vào trò chơi tiết học sôi nổi và mang lại hứng thú học tập cho học sinh.+ Làm quen các số từ 0 đến 10 đếm hình ảnh



Sau khi đã nêu nội dung trò chơi, cách chơi. Tôi bấm máy và trên màn hình sẽ hiện ra một số lượng phần tử: chẳng hạn 8 con gà, ong, bắp ngô, con chó. Học sinh phải nhắm đếm số con gà và trả lời có 8 con gà kích chuột vào màu vàng. Nếu trả lời đúng màn hình sẽ hiện ra chữ “Đúng rồi” kèm theo một tràng vỗ tay động viên khen thưởng. Nếu học sinh chưa làm đúng thì kích chuột màu xanh lam để làm lại. Với những học sinh chậm giáo viên có thể kích vào màu đỏ để giúp các em đếm từ 1 con gà đến 8 con gà, con ong, con chó và từ đó em sẽ đếm đúng số lượng con vật.

Sau khi hoàn thành chơi lần 1 kích vào mũi tên màu xanh lá cây để tiếp tục chơi.

Kết quả: Với việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng đã góp phần tạo nên một tiết học sôi nổi, gây hứng thú cho các em. Các em được học, được tham gia vào các hoạt động, được xem các hình ảnh đẹp sinh động tất cả sẽ góp phần làm cho những kiến thức mà giáo viên muốn truyền tải đọng lại trong tâm trí của mỗi học sinh một cách nhẹ nhàng. Mặt khác còn tạo được niềm tin, niềm hứng khởi, tạo ra được sự thích thú trong học tập cho học sinh. Đó là thành công lớn của một giờ học, là thành công lớn của giáo viên.

CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ

1. Giáo viên:

Qua quá trình nghiên cứu tìm ra một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn toán trong các tiết lập số phạm vi 10 cho học sinh lớp 1 tôi đã thu được kết quả sau:

Về giảng dạy môn Toán đã được tốt hơn, chất lượng và hiệu quả hơn. Tôi đã tham gia dạy tiết chuyên đề bài “Số 10” đạt kết quả tốt và được phổ biến trong khối.

Qua đề tài trên năng lực chuyên môn của tôi cũng được nâng cao.

Về đồ dùng dạy học tự làm của tôi đã được các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn đánh giá cao và cùng áp dụng góp phần đưa chất lượng giáo dục nói chung và chất lượng dạy học môn Toán nói riêng ngày một nâng cao.

2. Học sinh:

Sau quá trình thực hiện áp dụng giảng dạy tôi thấy các em học sinh không còn lúng túng việc sử dụng các đồ dùng trong tiết lập số trong phạm vi 10. Cách nhận biết số lượng phần tử của các nhóm đồ vật, nắm được cấu tạo số, cách viết các chữ số và không viết ngược nữa. Đặc biệt thông qua việc tham gia các hoạt động, kỹ năng giao tiếp, hợp tác của các em được hình thành. Các em mạnh dạn hơn, tự tin hơn, hào hứng hơn trong giờ học toán.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Tôi thấy rằng việc đổi mới phương pháp dạy và học là một việc làm quan trọng ở nhà trường hiện nay nhằm đưa giờ dạy trên lớp có hiệu quả thực sự. Người giáo viên đứng trên bục giảng luôn phải khiêm tốn, học hỏi. Yếu tố không thể thiếu được là sự tận tụy, sáng tạo của người thầy khi làm việc. Vậy muốn có giờ học đạt kết quả cao giáo viên cần có sự chuẩn bị tốt trước khi lên lớp. Phải dự đoán được các tình huống có thể xảy ra trong bài dạy, từ đó có những biện pháp thích hợp để giải quyết những tình huống đó.

Để có giờ học tốt, giờ học hay, giờ học đạt hiệu quả cao giáo viên phải chuẩn bị đồ dùng trực quan trong giảng dạy. Giáo viên luôn coi học sinh là nhân vật trung tâm của quá trình dạy học, còn giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn giúp các em luôn tự giác, tích cực trong hoạt động nhận thức và tìm tòi, phát hiện chiếm lĩnh tri thức.

Để giúp học sinh tự tin vào thành công trong giờ học toán, giáo viên cần tự tin vào khả năng và sự nỗ lực của bản thân. Người giáo viên không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân qua nghiên cứu, học tập, qua các chuyên đề, qua tài liệu chuyên môn, thông tin giáo dục Tiểu học đối với sự nghiệp giáo dục.

Việc đổi mới phương pháp tổ chức dạy học nâng cao chất lượng môn Toán, tôi đã mạnh dạn đưa ra bàn bạc và triển khai trong khối kết quả thu được rất tốt. Tất cả các em học sinh khối 1 đều có hứng thú khi học môn Toán. Học sinh đã nhận biết số lượng phần tử của các nhóm đồ vật, nắm được cấu tạo số, cách viết các chữ số và không viết ngược nữa. Đặc biệt thông qua việc tham gia các hoạt động, kỹ năng giao tiếp, hợp tác của các em được hình thành. Các em mạnh dạn hơn, tự tin hơn trong mọi hoạt động. Tôi nghĩ rằng đó là tiền đề vững chắc, là viên gạch đặt nền móng đầu tiên trên con đường xây dựng kiến thức và hình thành nhân cách cho các em. Kết quả này góp một phần không nhỏ thúc đẩy phong trào học tập của trường lên cao.

2. Bài học kinh nghiệm

Qua những việc tôi đã làm và kết quả thu được tôi đã rút ra những kinh nghiệm.

Thứ nhất: Giáo viên phải luôn có ý thức trau dồi kiến thức, nâng cao tay nghề, có tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì học sinh thân yêu.

Thứ hai: Phải biết xây dựng và dựa vào sức mạnh đoàn kết trong tập thể giáo viên.

Thứ ba: Phải xây dựng phong trào học tập, lòng yêu thích say mê ham học hỏi của học sinh.

3. Khuyến nghị với các cấp.

* **Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội:** Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tổ chức xây dựng các chuyên đề.

* **Đối phòng Phòng:** Tham mưu với các cấp lãnh đạo bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo phòng học đạt chuẩn. Xây dựng cơ sở vật chất trường lớp đảm bảo sĩ số 35 học sinh/1 lớp.

Bổ sung thêm trang thiết bị hiện đại phục vụ cho các tiết học.

* **Đối với trường:**

- Mua thêm một số trang thiết bị dạy học để tạo điều kiện cho giáo viên trong giảng dạy.

- Tổ chức nhiều chuyên đề hơn để giáo viên được học hỏi, trau dồi kinh nghiệm trong giảng dạy.

Với sáng kiến kinh nghiệm: ***“Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Toán trong các tiết lập số phạm vi 10 cho học sinh lớp 1”*** là một số kinh nghiệm nhỏ của bản thân tôi đã áp dụng giảng dạy tốt trong môn Toán.

Tôi rất mong sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, các bạn đồng nghiệp để quá trình giảng dạy của tôi đạt hiệu quả cao hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!